TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **87**/2025/QĐCNTTLH	*Tuyên Quang, ngày 01 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Triệu Thị P và anh Tướng Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp hôn nhân và gia đình ghi ngày 03 tháng 11 năm 2025 của chị Triệu Thị P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 11 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Triệu Thị P, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn 1 Nắc Con, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

Người bị kiện: Anh Tướng Văn T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Soi Thành, xã P, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị P và anh Tướng Văn T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 20 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã P, tỉnh Tuyên Quang), cấp ngày 13 tháng 6 năm 2025 cho chị Triệu Thị P và anh Tướng Văn T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Chị Triệu Thị P và anh Tướng Văn T đều xác nhận vợ chồng không có con chung, không đề nghị Toà án giải quyết về việc nuôi con chung.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Triệu Thị P và anh Tướng Văn T đều xác định tự thoả thuận về tài sản chung; không có vay nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND KV2 – Tuyên Quang;
- UBND xã P (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Huyền